PHERIKAA UNIVERSITY

LỊCH SỬ VĂN MINH THẾ GIỚI

KHỞI ĐỘNG





Công trình trong ảnh bên là gì? Thuộc nền văn minh nào?



Vạn lí trường thành - văn minh Trung Hoa



CHƯƠNG 1. LỊCH SỬ VĂN MINH PHƯƠNG ĐÔNG 1.2. LỊCH SỬ VĂN MINH TRUNG HOA

Giảng viên: TS. Phạm Thị Thanh Huyền

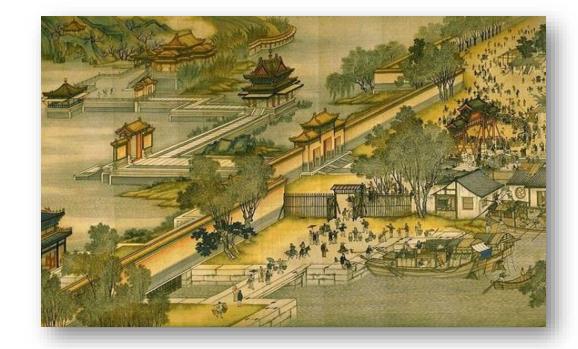
MŲC TIÊU



Phân tích được những cơ sở hình thành của nền văn minh Trung Hoa thời cổ - trung đại..

Trình bày được những thành tựu cơ bản của nền văn minh Trung Hoa thời cổ - trung đại.

Hình thành được kĩ năng quan sát và khai thác tư liệu để thuyết minh về những giá trị của văn minh Trung Hoa, đồng thời thích nghi với việc tiếp xúc và làm việc đa văn hóa.



CÂU TRÚC NỘI DUNG



1.2.1

Cơ sở hình thành văn minh Trung Hoa thời cổ - trung đại

1.2.2

Những thành tựu chủ yếu của văn minh Trung Hoa thời cổ - trung đại





1.2.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH TRUNG HOA THỜI CỔ -TRUNG ĐẠI



a) Điều kiện tự nhiên

b) Dân cư

c) Cơ sở kinh tế, chính trị, xã hội

d) Phân kì lịch sử

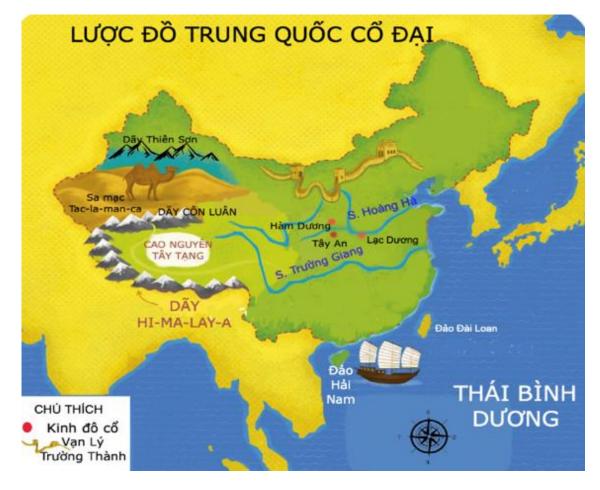
1.2.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH TRUNG HOA THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI



a) Điều kiện tự nhiên

Vị trí địa lí, địa hình

- Trung Quốc nằm ở khu vực Đông Á.
- Địa hình: đa dạng.
- Lãnh thổ rộng lớn, tài nguyên phong phú, đa dạng.
- Sông Hoàng Hà và Trường Giang có vai trò quan trọng đối với văn minh Trung Quốc cổ - trung đại.



Bản đồ Trung Quốc thời cổ đại

V1.0090123 7 phenikaa-uni.edu.vn

1.2.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH TRUNG HOA THỜI CỔ -TRUNG ĐẠI



b) Dân cư

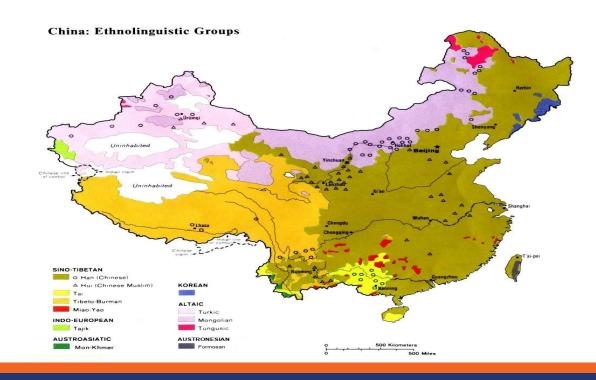
Trung Quốc là nơi phát hiện dấu tích của con người từ khá sớm.

Ở lưu vực Hoàng Hà có 2 tộc người hình thành sớm nhất là Hạ và Thương.

Đến thời Xuân Thu gọi là người Hoa Hạ.



Dấu tích người vượn cổ Trung Quốc



1.2.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH TRUNG HOA THỜI CỔ -TRUNG ĐẠI



c) Cơ sở kinh tế, chính trị, xã hội

- Kinh tế nông nghiệp là chủ đạo, thủ công nghiệp và thương nghiệp cũng phát triển.
- Trung Quốc theo chế độ quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền.
- Quý tộc, địa chủ và nông dân là lực lượng xã hội chính.



1.2.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH TRUNG HOA THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI



d) Phân kì lịch sử

Thời cổ đại

Nhà Hạ

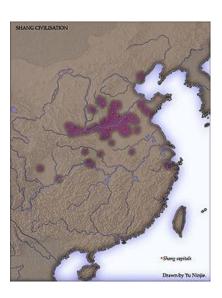
(thế kỉ XXI - XVI TCN)



Hạ Vũ

Nhà Thương

(thế kỉ XVI - XII TCN)



Nhà Thương

Nhà Chu

(thế kỉ XI - III TCN)



Nhà Chu

1.2.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH TRUNG HOA THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI



Thời kì trung đại









206 TCN-8

9-23

25-220

220-280

Nhà Tần

221-206 TCN





Nhà Tân





Thời kì Tam Quốc



1.2.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH TRUNG HOA THỜI CỔ -TRUNG ĐẠI



Thời kì trung đại



Nhà Tấn



Nhà Tùy





Ngũ Đại thập quốc

265-420

420-581

581-618

618-907

907-960









Nhà Đường





12 V1.0090123 phenikaa-uni.edu.vn

1.2.1. CƠ SỞ HÌNH THÀNH VĂN MINH TRUNG HOA THỜI CỔ -TRUNG ĐẠI



Thời kì trung đại



Nhà Nguyên





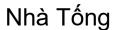
Nhà Thanh

960-1279

1271-1368

1368-1644









Nhà Minh





V1.0090123 phenikaa-uni.edu.vn

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM



Nhà nước Trung Quốc thời kì cổ - trung đại được tổ chức theo mô hình nào?

- A. Dân chủ tư sản.
- B. Dân chủ chủ nô.
- C. Quân chủ lập hiến.
- D. Quân chủ chuyên chế.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM



Tộc người giữ vai trò chủ thể trong quá trình phát triển văn minh Trung Quốc thời kì cổ - trung đại là

- A. người Hán.
- B. người Mãn.
- C. người Thái.
- D. người Mông Cổ.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM



Văn minh Trung Quốc thời kì cổ - trung đại gắn liền với những con sông nào?

- A. Hắc Long và Mê Công.
- B. Dương Tử và Mê Công.
- C. Hoàng Hà và Trường Giang.
- D. Hắc Long và Trường Giang.



a) Chữ viết

c) Sử học

e) Kĩ thuật

g) Tư tưởng, tôn giáo

b) Văn học

d) Khoa học tự nhiên

f) Nghệ thuật

h) Giáo giục



a) Chữ viết

Chữ viết Trung Quốc xuất hiện từ thời nhà Thương (Giáp cốt văn), trải qua quá trình cải biến liên tục trong lịch sử: Giáp cốt văn \rightarrow Kim Văn \rightarrow Đại Triện \rightarrow Tiểu Triện \rightarrow Lệ thư \rightarrow Khải thư \rightarrow chữ Hán.

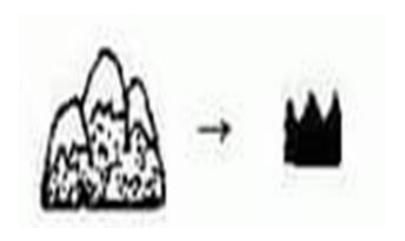


1.2.1. CHỮ VIẾT



Phương pháp cấu tạo chữ giáp cốt chủ yếu là phương pháp tượng hình.

CHỮ "SƠN"



Vẽ 3 đỉnh núi

CHỮ "THỦY"

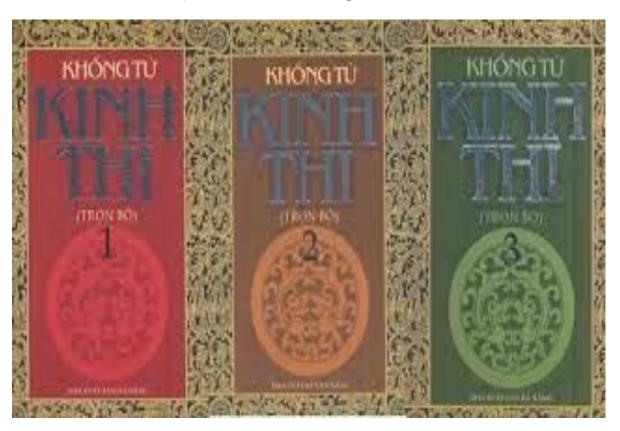


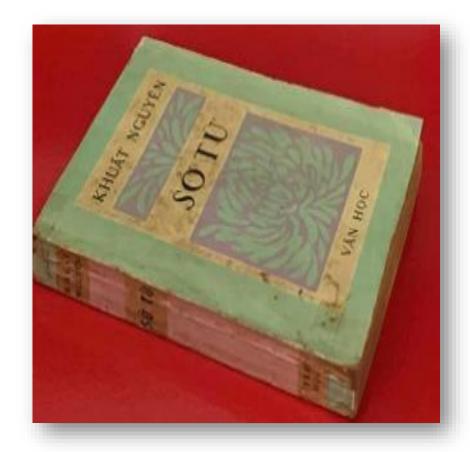
Vẽ 3 làn sóng



b) Văn học

Thời cổ đại: 2 tác phẩm nổi tiếng là Kinh Thi và Sở Từ







Thời trung đại

Thơ Đường

Thơ Đường là đỉnh cao của thơ ca Trung Quốc.

Các nhà thơ nổi tiếng: Đỗ Phủ, Lý Bạch, Bạch Cư Dị, ...

Thơ Đường ảnh hưởng tới nhiều nước như: Việt Nam, Triều Tiên, Nhật Bản,...







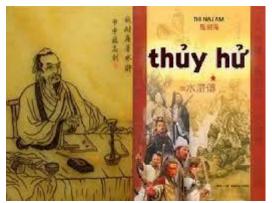


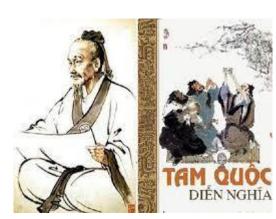


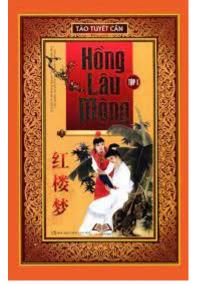
Thời trung đại

Tiểu thuyết Minh - Thanh

- Là thể loại văn học bắt đầu xuất hiện và phát triển nhất ở thời Minh - Thanh, được lượm nhặt từ những chuyện vụn vặt, sau đó viết thành tiểu thuyết có chương, có hồi.
- Một số tác phẩm nổi tiếng:
 - Thi Nại Am Thủy Hử;
 - Ngô Thừa Ân Tây Du Kí;
 - La Quán Trung Tam Quốc diễn nghĩa;
 - Ngô Kính Tử Nho lâm ngoại sử;
 - Đào Tuyết Cần Hồng Lâu Mộng.







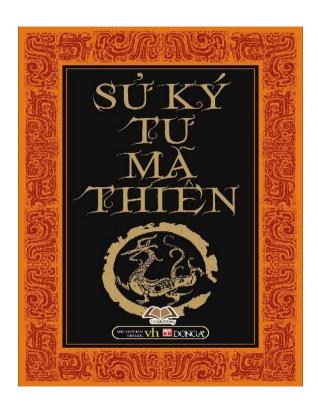


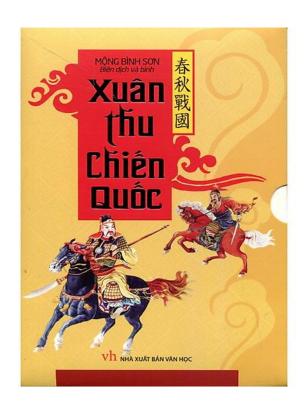
V1.0090123 phenikaa-uni.edu.vn

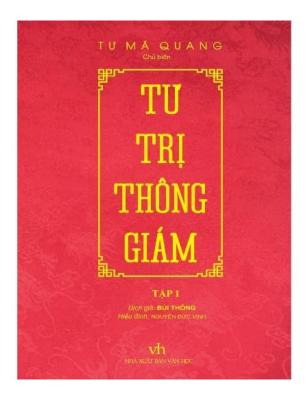


c) Sử học

Việc ghi chép lịch sử ở Trung Quốc diễn ra từ sớm. Người đặt nền móng cho sử học Trung Quốc là Tư Mã Thiên.









d) Khoa học tự nhiên

Thiên văn học

- Trương Hành là nhà thiên văn học nổi tiếng nhất Trung Quốc
 - Lần đầu tiên giải thích đúng đắn về nguyệt thực.
 - Chế tạo dụng cụ đo động đất gọi là "địa động nghi".
- Người Trung Quốc làm ra lịch từ sớm.



Nhà thiên văn học Trương Hành



Trương Hành và máy đo động đất



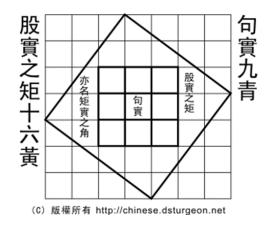
Toán học

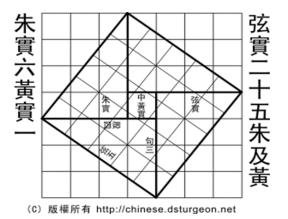
Người Trung Quốc biết hệ đếm thập phân.

Các tác phẩm tiêu biểu: "Chu bễ toán kinh", "Cửu chương toán thuật".

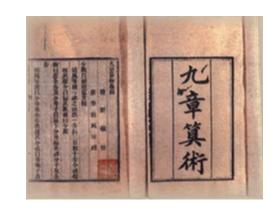
Tính được Pi = 3,1416 và Pi = 3,14159265.

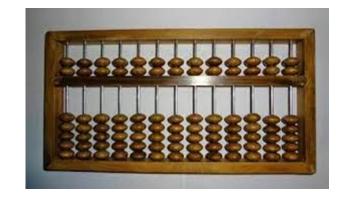
Phát minh ra bàn tính.





Chu bễ toán kinh





Cửu chương toán thuật

Bàn tính thời Tống, Nguyên



Y dược học

Nền y dược học Trung Quốc có lịch sử phát triển lâu đời, với nhiều thầy thuốc giỏi như: Biển Thước, Hoa Đà, Lý Thời Trân...



"Thương hàn luận" trong sách "Thương hàn tạp bệnh luận"



Sách "Hoàng đế nội kinh"



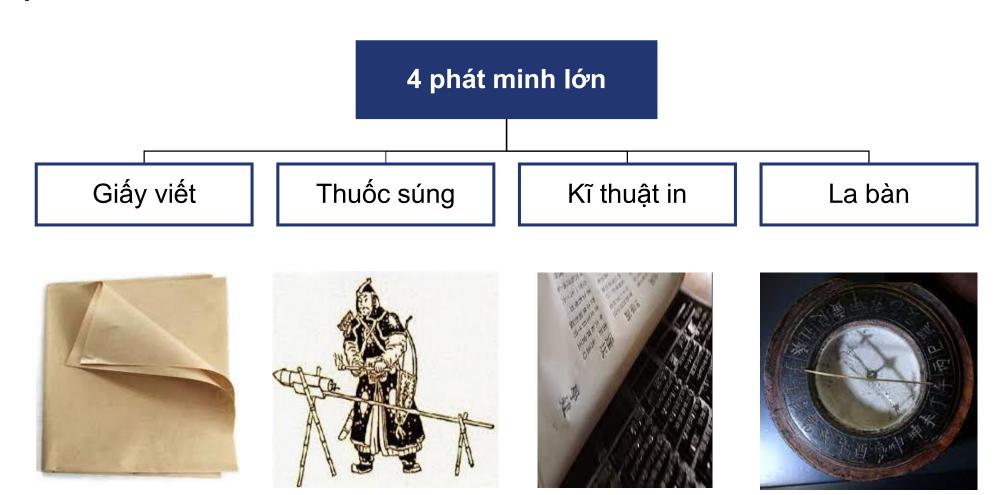
Biển Thước



Lý Thời Trân



e) Kĩ thuật





f) Nghệ thuật

Kiến trúc

- Vật liệu: đa dạng.
- Đặc điểm:
 - Bố trí thành quần thể kiến trúc;
 - Khung nhà làm từ cột gỗ, xà...;
 - Trên các công trình kiến trúc là các tác phẩm điêu khắc, phản ánh đời sống tinh thần người Trung Quốc.





V1.0090123 phenikaa-uni.edu.vn



Vạn Lý Trường Thành

Đây là một trong những biểu tưởng về lịch sử, văn hóa và du lịch của Trung Quốc được từ thế kỷ V TCN cho tới thế kỷ XVI. Công trình này đã được Unesco công nhận là Di sản thế giới vào năm 1987.



"Bất đáo trường thành phi hảo hán"



Tứ đại cố đô của Trung Hoa

Bắc Kinh

Tây An

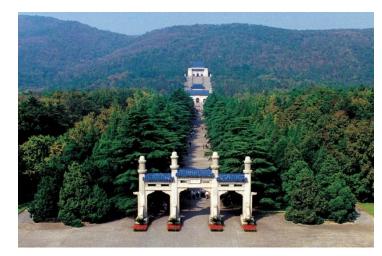
Lạc Dương

Nam Kinh





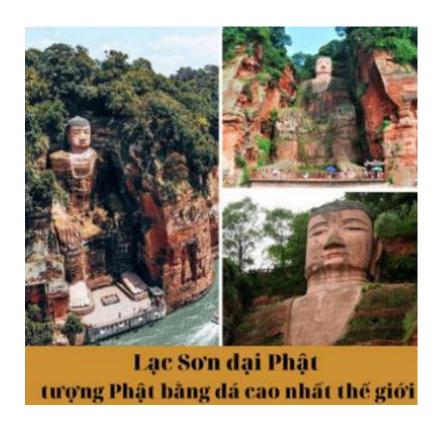






Điệu khắc

Thuật điều khắc trên đá hoa cương, ngà, gỗ đạt đến trình độ cao.







Hội họa

Phong phú, thể hiện đa dạng các loại đề tài.

Tranh chủ yếu được vẽ trên lụa, giấy hoặc trên tường.







Âm nhạc

Được mệnh danh là "đất nước của nhạc lễ".

Thi kinh là tuyển tập các bài hát từ thế kỉ XI – VII TCN.

Nhạc vũ, ca vũ, hí khúc rất phát triển







g) Tư tưởng, tôn giáo

Âm dương - Bát quái - Ngũ hành - Âm dương gia

• Âm dương: thuyết người Trung Quốc nêu ra từ thời cổ đại nhằm giải thích nguồn gốc của vạn vật.

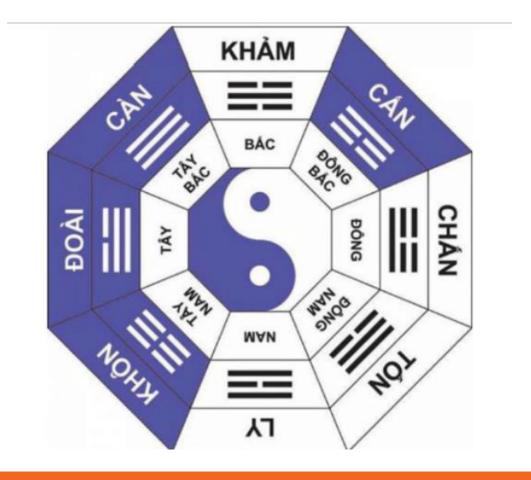
Trạng thái	Biểu tượng	Ý nghĩa
Vô cực	0	Trạng thái trống rỗng
Thái cực	•	Hình thành vũ trụ
Lưỡng nghi		2 thực thể âm và dương
Tứ tượng	9	Thái dương, thiếu dương, thái âm, thiếu âm
Bát quái		Khảm, Cấn, Chấn, Tốn, Ly, Khôn, Đoài, Càn





Âm dương - Bát quái - Ngũ hành - Âm dương gia

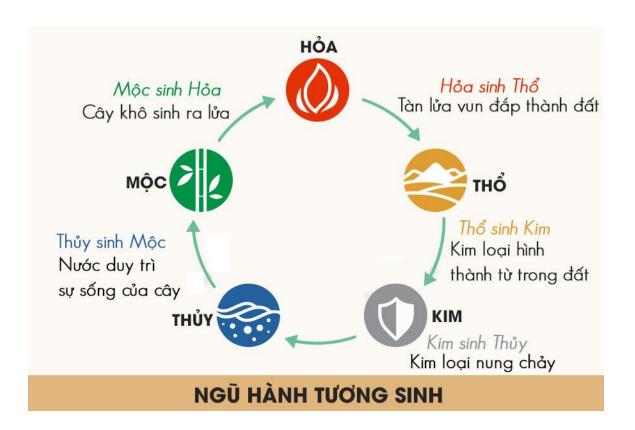
• Bát quái: 8 yếu tố vật chất cấu tạo nên vũ trụ, cho rằng sự vật luôn phát triển.

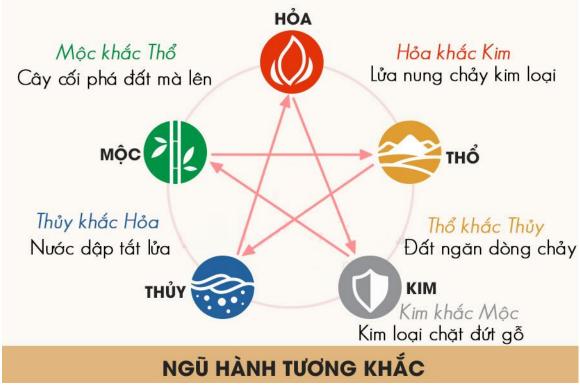




Âm dương - Bát quái - Ngũ hành - Âm dương gia

Ngũ hành: 5 yếu tố cấu thành thế giới vật chất.







Âm dương - Bát quái - Ngũ hành - Âm dương gia

• Âm dương gia: dựa vào thuyết Âm dương ngũ hành để giải thích sự biến hóa trong giới tự nhiên và sự phát triển của xã hội. Đại diện là Trâu Diễn (305 – 240 TCN).

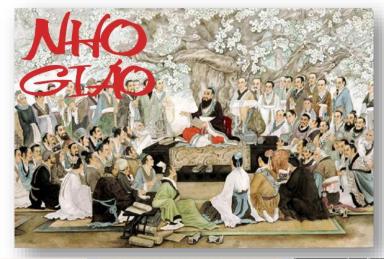




Nho giáo

Người sáng lập là Khổng Tử.

Về sau Mạnh Tử, Đổng Trọng Thư đã phát triển Nho giáo ngày càng hoàn chỉnh.











Nho giáo

Nội dung tư tưởng	Khổng Tử	Mạnh Tử	Đổng Trọng Thư
Triết học	Quan điểm không rõ ràng.	Tin ở mệnh trời, mọi việc đều do trời quyết định.	Thiên nhân cảm ứng;Thuyết âm dương.
Đạo đức	Nhân, Lễ, Nghĩa, Trí, Tín, Dũng.	Chủ trương tính thiện.	Tam cương, Ngũ thuờng, Lục kỉ.
Chính trị	Chủ trương "Đức trị".	Nhân chính Thống nhất.	Chỉ cụ thể hóa tư tưởng của Khổng - Mạnh.
Giáo dục	Uốn nắn nhân cách, bồi dưỡng nhân tài.	Mở rộng giáo dục đến mọi tầng lớp.	



Đạo gia – Đạo giáo

• Đạo gia: Người khởi xướng Đạo gia là Lão Tử, sau được phát triển bởi Trang Tử.



Lão Tử

Triết học	Chính trị
 Nguồn gốc vũ trụ là Đạo. 	• Đưa ra quan điểm <i>Vô vi</i> .
 Đức là quy luật để duy trì sự tồn tại của sự vật. 	Tư tưởng ngu dân.
 Tư tưởng biện chứng thô sơ. 	



Đạo gia – Đạo giáo

• Đạo gia: Người khởi xướng Đạo gia là Lão Tử, sau được phát triển bởi Trang Tử.



Triết học	Chính trị
Đạo là nguồn gốc của sự vật, trời đất, thánh thần.	Chủ trương <i>Vô vi</i> , đưa xã hội trở lại thời nguyên thủy.
 Phủ nhận tồn tại khách quan và chân lí khách quan. 	
Có ảnh hưởng của tư tưởng thần học.	

Trang Tử



Đạo gia – Đạo giáo

- Đạo giáo:
 - Là một tôn giáo bản địa của Trung Quốc, ra đời cuối thời Đông Hán.
 - Có giáo chủ, kinh sách, nơi thờ tự, có hệ thống thần linh, nghi lễ phụng thờ, phép tắc tu hành.



Ảnh hưởng tới nhiều lĩnh vực, đặc biệt là kiến trúc, điêu khắc, góp phần phát triển văn minh Trung Hoa về sau.



Pháp gia

Pháp gia ra đời thời Xuân Thu, chủ trương dùng pháp trị.

Người khởi xướng là Quản Trọng. Sau này Pháp gia tiếp tục được Thương Ưởng, Ngô Khởi, Hàn Phi phát triển.



Quản Trọng

đã đề ra một số chính sách cải cách làm cho nước Tề trở nên hùng mạnh và được làm bá chủ một thời.



giúp Tần Hiếu Công cải cách làm cho nước Tần trở thành nước giàu mạnh nhất





Pháp gia

Tư tưởng của Hàn Phi



dùng pháp luật, mệnh lệnh, hình phạt để cai trị.





muốn "pháp" có thể thi hành được thì vua phải có đầy đủ uy quyền



Vua cần có phương pháp điều hành, quản lý đất nước.





Mặc gia

Mặc gia được sáng lập bởi Mặc Tử.

Về chính trị: hạt nhân tư tưởng là thuyết "Kiêm ái".

Chủ trương: Tiết dụng; Phi công; Phi nhạc; Thượng hiền.



Tuy nhiên lại mang tính không tưởng → không được giai cấp thống trị áp dụng.





h) Giáo dục

Trường học

Xuất hiện sớm, được nhà nước quan tâm





Trường học

Từ đời Hán về sau

ĐỀ CAO NHO GIÁO => NỀN GIÁO DỤC CỦA TRUNG QUỐC CÀNG PHÁT TRIỂN MANH



Thời Hán Vũ Đế
Thái học được thành lập



Thời Tuỳ Đường Quốc tử học, Tứ môn học, Thư học, Toán học,...



Thời Tống

Chế độ "tam xá": ngoại xá,
nội xá, thượng xá



Thời Minh – Thanh

Các trường đại học do trung
ương mở được tập trung lại
thành Quốc tử giám



Khoa cử

Nền giáo dục của Trung Quốc không ngừng phát triển, các khoa cử được tổ chức để tuyển chọn nhân tài cho đất nước.





Khoa cử



CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM



Bốn phát minh kĩ thuật vĩ đại của người Trung Quốc là

- A. Giấy, la bàn, thuốc súng, kĩ thuật in.
- B. Thuốc súng, la bàn, gốm sứ, luyện kim.
- C. Giấy, gốm sứ, la bàn, luyện kim.
- D. La bàn, thuốc súng, gốm sứ, kĩ thuật in.

CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM



Công trình kiến trúc nào sau đây được xây dựng qua nhiều triều đại phong kiến Trung Quốc?

- A. Lăng Ly Sơn.
- B. Vạn Lý Trường Thành.
- C. Lăng mộ Tần Thủy Hoàng.
- D. Quảng trường Thiên An Môn.

TỔNG KẾT



Trong bài học này chúng ta đã nghiên cứu những nội dung chính sau:

- Cơ sở hình thành của văn minh Trung Quốc cổ trung đại;
- Thành tựu chủ yếu của văn minh Trung Quốc cổ trung đại;
- Ảnh hưởng của văn minh Trung Quốc cổ trung đại đối với các nền văn minh khác.